

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: **1560/Tr-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 26 tháng 8 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị thông qua Nghị quyết về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thông Nghị quyết về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện với nội dung sau:

**I. KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN NĂM 2022.**

**1. Cơ sở nguồn vốn.**



Ngày 26/7/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 70/NQ-HĐND về phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, theo đó:

- Đối với đơn vị cấp huyện: HĐND tỉnh đã giao kế hoạch vốn năm 2022 chi tiết đến từng huyện với tổng số vốn là 24.000 triệu đồng.

- Đối đơn vị cấp tỉnh: HĐND tỉnh đã giao kế hoạch vốn năm 2022 với tổng số vốn 845 triệu đồng để các đơn vị cấp tỉnh thực hiện Hỗ trợ việc làm bền vững của Tiểu dự án 3 - Dự án 4.

- Đối ứng Ngân sách tỉnh năm 2022 là 5.000 triệu đồng.

Ngày 17/8/2022, UBND tỉnh đã có QĐ phân bổ vốn đầu tư phát triển NSTW giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG GNBV tại Quyết định số 2237/QĐ-UBND.

Để có cơ sở cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện Hỗ trợ việc làm của Tiểu dự án 3- Dự án 4 từ nguồn vốn ĐTPT NSTW thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và giải ngân trong năm 2022, việc giao kế hoạch vốn là cần thiết.

**2. Tổng nguồn vốn và phương án phân bổ: 845 triệu đồng**

*(Chi tiết có các phụ lục kèm theo)*

## **II. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ QUYẾT.**

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan và Ban Văn hóa xã hội - HĐND tỉnh tham gia thẩm tra Nghị quyết; đảm bảo quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết.

## **III. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT.**

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, trong đó:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Hiệu lực thi hành của Nghị quyết.

*(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS- HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, LĐT&XH;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Mạnh Hùng**



**PHỤ LỤC**  
**PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN ĐTPT NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2022 THỰC HIỆN**  
**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

(Kèm theo Tờ trình số **1560**/TTr-UBND ngày 26/ 8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục CTMT- Dự án	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn ĐTPT NSTW		Đơn vị thực hiện
				TMDT	Năm 2022	
	<b>Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững</b>			<b>845</b>	<b>845</b>	
	<i>Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững</i>			845	845	
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng về tuyên truyền thông tin thị trường lao động; cơ sở vật chất, trang thiết bị nâng cao năng lực hoạt động Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Đông Hới	2022-2023	845	845	Sở Lao động Thương binh và Xã hội







**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày ... tháng năm 2022

**DỰ THẢO**

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;*



Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày .../ /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện, sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện như sau:

1. Tổng nguồn phân bổ năm 2022: 845 triệu đồng.

2. Phương án phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao: Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày      tháng      năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình, Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VP HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN ĐTPT NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2022 THỰC HIỆN CHƯƠNG**  
**TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

(Kèm theo Nghị quyết ...../NQ-HĐND ngày     /     /2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục CTMT- Dự án	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn ĐTPT NSTW		Đơn vị thực hiện
				TMĐT	Năm 2022	
	<b>Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững</b>			<b>845</b>	<b>845</b>	
	<i>Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững</i>			<i>845</i>	<i>845</i>	
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng về tuyên truyền thông tin thị trường lao động; cơ sở vật chất, trang thiết bị nâng cao năng lực hoạt động Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Đồng Hới	2022-2023	845	845	Sở Lao động Thương binh và Xã hội



